

Số: 324 /KH-UBND

Huế, ngày 08 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 816/QĐ-TTg, ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Phát triển các môn thể thao trọng điểm chuẩn bị tham dự các kỳ ASIAD, Olympic giai đoạn 2026 - 2045”

Căn cứ Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình “Phát triển các môn thể thao trọng điểm chuẩn bị tham dự các kỳ ASIAD, Olympic giai đoạn 2026 - 2045” (Sau đây gọi là Quyết định số 816/QĐ-TTg); Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm kịp thời cụ thể hoá các nội dung của Quyết định số 816/QĐ-TTg; xây dựng lộ trình phát triển thể thao thành tích cao của thành phố Huế phù hợp với chiến lược quốc gia, đóng góp tối đa lực lượng vận động viên cho các đội tuyển quốc gia tham dự các kỳ ASIAD và Olympic.

b) Định hình rõ các môn thể thao, tập trung nguồn lực đầu tư những nội dung có khả năng đột phá, hướng tới đạt chuẩn và có thành tích tại ASIAD, Olympic. Huy động tổng thể các nguồn lực (ngân sách, xã hội hóa, khoa học công nghệ...) để nâng cao về chất lượng đào tạo, huấn luyện và thành tích thi đấu cho các môn thể thao có thế mạnh, truyền thống của thành phố Huế.

c) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với sự nghiệp thể dục thể thao, nhất là thể thao thành tích cao; quy định cụ thể trách nhiệm quản lý, triển khai thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, có sự phối hợp liên ngành, tạo cơ chế gắn kết giữa ngành thể thao với Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Khoa học và Công nghệ.... Thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc tiến độ thực hiện hằng năm, kịp thời phát hiện sớm các điểm nghẽn để điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế biến động của thể thao quốc gia và quốc tế.

d) Tiếp tục đổi mới về phương thức tuyển chọn, đào tạo vận động viên, tăng cường trong việc ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu số, hệ thống quản lý vận động viên và ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, phân tích, theo dõi quá trình huấn luyện, thi đấu của vận động viên; thuê chuyên gia trong và ngoài nước, nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất phục vụ huấn luyện đạt chuẩn quốc tế. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách về đãi ngộ, tiền công, dinh dưỡng đặc thù... cho vận động viên, huấn luyện viên thuộc diện trọng điểm.

e) Xây dựng hệ thống phát triển tài năng thể thao từ cơ sở đến đỉnh cao, trong đó ưu tiên phát hiện và đào tạo tài năng trẻ ở các môn thể thao trọng điểm; kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo trong nước với huấn luyện, thi đấu quốc tế. Phấn đấu

xây dựng thành phố Huế trở thành một trong những trung tâm đào tạo vận động viên quan trọng cho thể thao thành tích cao của khu vực và quốc gia.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch phải quán triệt và cụ thể hóa đúng tinh thần, mục tiêu chung của Chương trình giai đoạn 2026 - 2045 của Chính phủ, cũng như Chiến lược phát triển thể thao Việt Nam trong giai đoạn mới. Các mục tiêu, chỉ tiêu đưa ra phải dựa trên sự tính toán khoa học, đánh giá đúng thực trạng của thể thao thành phố Huế.

b) Phải xác định rõ danh mục các môn thể thao, nội dung thi đấu và nhóm vận động viên có khả năng tranh chấp cao nhất để tập trung nguồn lực đầu tư. Phải có sự phân kỳ ngắn hạn gắn liền với từng kỳ ASIAD và Olympic cụ thể. Bảo đảm kế thừa, ổn định và phát triển bền vững lực lượng vận động viên trong suốt các giai đoạn của kế hoạch, trong đó thực hiện liên tục, có lộ trình dài hạn cho công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, phù hợp với mục tiêu từng giai đoạn, từng kỳ Đại hội thể thao quốc tế.

c) Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ của khoa học thể thao, công nghệ số và trang thiết bị huấn luyện chuyên sâu; đồng bộ với y học thể thao, tâm lý thể thao, chế độ dinh dưỡng, phục hồi thể lực.

d) Ngân sách nhà nước giữ vai trò quan trọng, đồng thời đẩy mạnh huy động và từng bước tăng cường vai trò của nguồn lực xã hội hóa. Có sự vận dụng linh hoạt các chính sách đãi ngộ, tiền công, dinh dưỡng vượt trội cho lực lượng huấn luyện viên trọng điểm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao thành phố Huế xuất sắc trong các môn thể thao trọng điểm, vừa có trình độ chuyên môn, thể lực tốt, vừa có bản lĩnh thi đấu, đủ năng lực tiếp cận chuẩn và có khả năng cạnh tranh huy chương tại các kỳ ASIAD và Olympic; trước mắt phấn đấu cải thiện thành tích ngay trong giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời, tập trung hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị huấn luyện và các điều kiện bảo đảm (chế độ dinh dưỡng, các biện pháp hồi phục) nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và thể lực cho vận động viên.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026 - 2030:

- Tập trung thực hiện kế hoạch phát triển thể thao thành tích cao giai đoạn 2026 - 2030; duy trì ổn định các môn thể thao trọng điểm (theo các nhóm I, II, III), tập trung các môn: Vật, Karate, Đá cầu, Cờ vua, Bắn cung, Jujitsu. Hàng năm, rà soát và bổ sung kịp thời khoảng 35 - 40 vận động viên, nghiên cứu, phát triển thêm các nội dung thi đấu có tiềm năng thuộc các môn thể thao trọng điểm nhằm phát hiện và phát triển các nhân tố có khả năng tiệm cận chuyên môn và cạnh tranh huy chương tại ASIAD và Olympic.

- Huấn luyện viên, vận động viên tham gia thi đấu tại Đại hội thể thao Đông Nam Á (SEA Games) lần thứ 34 năm 2027, lần thứ 35 năm 2029 phấn đấu đạt từ 03 đến 07 huy chương/kỳ Đại hội.

- Phân đấu có huấn luyện viên, vận động viên tham dự tại Đại hội thể thao châu Á lần thứ 20 năm 2026 (Nhật Bản) và đạt huy chương tại Đại hội thể thao châu Á lần thứ 21 năm 2030 (Qatar).

b) Giai đoạn 2031 - 2035:

- Tổng kết, đánh giá công tác triển khai thực hiện Nghị quyết, Đề án và Kế hoạch phát triển thể thao thành tích cao thành phố Huế giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch phát triển thể thao thành tích cao giai đoạn 2031 - 2035, định hướng 2045 và tập trung triển khai thực hiện.

- Đầu tư các môn thể thao trọng điểm trong giai đoạn 2031 - 2035; tập trung các môn: Vật, Karate, Đá cầu, Cờ vua, Bắn cung, Jujitsu..., kịp thời bổ sung các môn thể thao mới trên cơ sở kết quả công tác đào tạo, huấn luyện và thành tích thi đấu thực tiễn; Hàng năm, tăng khoảng 35 - 40 vận động viên; phát triển thêm các nội dung thi đấu có tiềm năng thuộc các môn thể thao nhằm phát hiện và phát triển các nhân tố có khả năng cạnh tranh huy chương tại ASIAD và Olympic.

- Phân đấu có vận động viên tham dự tranh Vòng loại Thế vận hội - Olympic lần thứ 34 tại Hoa Kỳ.

c) Giai đoạn 2036 - 2040:

- Triển khai kế hoạch phát triển thể thao thành tích cao giai đoạn 2036 - 2040.

- Đầu tư các môn thể thao trọng điểm trong giai đoạn 2036 - 2040; trong đó các môn: Vật, Karate, Đá cầu, Cờ vua, Bắn cung, Jujitsu...; kịp thời bổ sung các môn thể thao mới trên cơ sở kết quả công tác đào tạo, huấn luyện và thành tích thi đấu thực tiễn; Hàng năm, tăng khoảng 35 - 40 vận động viên, bổ sung thêm những nội dung thi đấu có tiềm năng thuộc các môn thể thao nhằm phát hiện và phát triển các nhân tố có khả năng cạnh tranh huy chương tại ASIAD và Olympic.

- Hoàn thiện, vận hành hiệu quả hệ thống, quy trình, cơ chế có tính khoa học và thực tiễn phục vụ phát triển các môn thể thao trọng điểm, phân đấu khả năng cạnh tranh huy chương tại ASIAD và Olympic; đồng thời duy trì hiệu quả cơ chế sàng lọc và bổ sung các vận động viên, nội dung thi đấu có tiềm năng thuộc các môn thể thao khác nhằm đưa khả năng cạnh tranh huy chương tại ASIAD và Olympic từng bước tiệm cận với mặt bằng châu lục ở một số môn, nội dung thi đấu.

- Phân đấu có huy chương ASIAD năm 2038. Có HLV, VĐV tham dự Olympic.

d) Giai đoạn 2040 - 2045:

- Triển khai kế hoạch phát triển thể thao thành tích cao giai đoạn 2040 - 2045.

- Đầu tư các môn thể thao trọng điểm trong giai đoạn 2040 - 2045; tập trung các môn thể mạnh như: Vật, Karate, Đá cầu, Cờ vua, Bắn cung, Jujitsu... và bổ sung các môn thể thao mới đem lại những kết quả nổi bật trong công tác đào tạo, huấn luyện; Hàng năm tăng khoảng 35 - 40 vận động viên; Kịp thời phát triển thêm các nội dung thi đấu có tiềm năng thuộc các môn thể thao nhằm phát hiện và phát triển các nhân tố có khả năng cạnh tranh huy chương tại ASIAD và Olympic.

- Tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả hệ thống, quy trình, cơ chế có tính khoa học và thực tiễn phục vụ phát triển các môn thể thao trọng điểm, phân đấu khả năng cạnh tranh huy chương tại ASIAD và Olympic.

- Phấn đấu có huy chương ASIAD năm 2042. Có HLV, VĐV tham dự Olympic.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung chỉ đạo, định hướng của Đảng, Chính phủ, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành về Chương trình “Phát triển các môn thể thao trọng điểm chuẩn bị tham dự các kỳ ASIAD, Olympic giai đoạn 2026 - 2045”.** Làm rõ ý nghĩa, mục tiêu của kế hoạch, đây là bước chuyển mình, đưa thể thao thành phố Huế tiếp cận với trình độ châu lục và thế giới. Tập trung truyền thông về hành trình vượt khó và khát vọng cống hiến của các vận động viên, huấn luyện viên trọng điểm, truyền cảm hứng cho lực lượng trẻ phấn đấu. Đồng thời, tuyên truyền sâu rộng các chính sách đãi ngộ, thu hút tài năng thể thao nhằm tạo niềm tin cho các bậc phụ huynh yên tâm hướng con em theo đuổi sự nghiệp thể thao chuyên nghiệp.

2. **Tiếp tục đổi mới và tổ chức tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên, trong đó:**

a) Từ năm 2026, tổ chức rà soát, lựa chọn những vận động viên có tiềm năng, thành tích nổi bật các môn thể thao trọng điểm, bảo đảm tiêu chí về thể lực, tố chất chuyên môn, tâm lý thi đấu, khả năng tiến bộ vượt bậc trong 3-5 năm tới; thực hiện cơ chế sàng lọc liên tục, kiên quyết loại bỏ các trường hợp không đáp ứng yêu cầu; ưu tiên đào tạo chuyên sâu cho các nhóm nội dung, hạng cân, cự ly có khả năng giành huy chương.

b) Nghiên cứu, từng bước tiếp cận và áp dụng phù hợp mô hình huấn luyện đặc thù, chuyên biệt trên thế giới, như: “Trại huấn luyện tinh hoa” (Elite Training Camp), “Huấn luyện phân kỳ” (Periodization Training Model), “Đào tạo vận động viên theo hướng cá nhân hóa”; đồng thời kết hợp huấn luyện, đào tạo trong nước và quốc tế, trong đó chú trọng tập huấn dài hạn ở các nước có thể mạnh từng môn phù hợp với các môn thể thao trọng điểm của thành phố Huế.

c) Xây dựng đội ngũ nhân lực thể thao chất lượng cao, nhất là chuyên gia hỗ trợ đa ngành (y sinh học, tâm lý thể thao, phân tích dữ liệu, dinh dưỡng thể thao) bổ sung vào hệ thống huấn luyện; cử cán bộ quản lý, huấn luyện viên tham gia các khóa học, tập huấn, hướng tới đạt chứng chỉ huấn luyện quốc gia, quốc tế; mời chuyên gia nước ngoài có thành tích huấn luyện, đào tạo tại ASIAD, Olympic trực tiếp huấn luyện và chuyển giao công nghệ huấn luyện cho huấn luyện viên một số đội tuyển thể thao thành phố.

3. **Đẩy mạnh việc tiếp cận và từng bước ứng dụng khoa học công nghệ, y học thể thao vào công tác đào tạo, huấn luyện, theo dõi quá trình phát triển, thi đấu của vận động viên; nhờ sự hỗ trợ của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, tổ chức, cá nhân để được chuyển giao, hỗ trợ quản lý và sử dụng một số khoa học kỹ thuật như:**

a) Phân tích kỹ thuật và thể lực thông qua triển khai hệ thống phân tích kỹ thuật số (Video analytics), cảm biến chuyển động (Motion sensor), xác định và theo dõi vị trí, tốc độ, quãng đường di chuyển (GPS tracking), tấm đo lực (Force Plate), công nghệ ghi lại chuyển động của vận động viên trong không gian ba chiều (3D Motion Capture); trang bị hệ thống đo sức bền tim - phổi (VO2 max), ngưỡng bắt đầu mệt nhanh (Lactate Threshold) để xây dựng giáo án cá thể hóa, tối ưu thể lực theo từng vận động viên.

b) Xây dựng hồ sơ năng lực cá nhân (Athlete Profile), mô phỏng chiến thuật, dự báo thành tích và điều chỉnh giáo án theo thời gian thực; ứng dụng hệ thống theo dõi và phân tích quỹ đạo bằng công nghệ trí tuệ nhân tạo (camera AI Hawk-Eye), phần mềm phân tích chuyển động (Dartfish), phần mềm phân tích kỹ thuật (Coach's Eye), phần mềm phân tích video chuyển động (Kinovea) trong phân tích kỹ - chiến thuật; triển khai sử dụng thiết bị đo các chỉ số sinh lý của cơ thể (Biofeedback) để đo biến thiên nhịp tim và điện não đồ (HRV, EEG) và sử dụng thực tế ảo (Virtual reality) để kiểm soát tâm lý, rèn luyện bản lĩnh thi đấu trong môi trường mô phỏng áp lực thi đấu tại ASIAD, Olympic.

c) Phục hồi, dinh dưỡng và y học thể thao thông qua áp dụng buồng áp suất, hiệu pháp lạnh sâu (Cryotherapy), thủy trị liệu, massage phục hồi bằng robot, điện xung (Tens), laser trị liệu, theo dõi dinh dưỡng cá nhân hóa. Đồng thời, thực hiện khám tầm soát chấn thương định kỳ, xây dựng phác đồ hồi phục chuyên sâu theo đặc thù từng môn thể thao.

d) Xây dựng hệ thống quản lý vận động viên, hồ sơ điện tử tích hợp thành tích, sức khỏe, chấn thương, dinh dưỡng để quản lý toàn diện, phân tích nguy cơ và theo dõi tiến bộ.

đ) Đào tạo, bồi dưỡng bác sĩ, kỹ thuật viên tại các trung tâm y học thể thao tiên tiến ở trong và ngoài nước theo các chương trình, kế hoạch hợp tác. Hợp tác với các cơ sở nghiên cứu khoa học để tiếp nhận, chuyển giao các công nghệ tiên tiến trong huấn luyện và y học thể thao.

4. Rà soát, nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện một số cơ chế, chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên đảm bảo phù hợp thực tế tình hình địa phương:

a) Tham mưu ban hành Nghị quyết của HĐND thành phố về chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu; chế độ dinh dưỡng đặc thù thành viên đội thể thao xã, phường tham gia thi đấu các giải thể thao và mức chi tổ chức các giải thể thao trên địa bàn thành phố Huế...; đồng thời, kịp thời rà soát, nghiên cứu một số chính sách có tính chất đặc thù, phù hợp đối với vận động viên, huấn luyện viên các môn thể thao trọng điểm, trong đó chú trọng xây dựng cơ chế khuyến khích, thu hút huấn luyện viên, chuyên gia giỏi và vận động viên xuất sắc, tài năng; tạo điều kiện làm việc, tập luyện chuyên nghiệp, ổn định lâu dài.

b) Hoàn thiện cơ chế phối hợp, hỗ trợ với các Bộ, ngành, địa phương, các liên đoàn, hiệp hội thể thao và các tổ chức xã hội liên quan trong việc phát hiện, đào tạo, đãi ngộ, xây dựng phương án tuyển dụng những vận động viên có thành tích xuất sắc vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành thể thao thành phố sau khi giải nghệ, bảo đảm quyền lợi chính đáng cho lực lượng huấn luyện viên, vận động viên xuất sắc, tài năng các môn thể thao trọng điểm.

5. Huy động, đa dạng hóa nguồn lực thực hiện kế hoạch, trong đó rà soát, điều chỉnh cơ chế phân bổ ngân sách, bố trí lực lượng vận động viên, huấn luyện viên theo hướng tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các môn thể thao trọng điểm tham dự ASIAD và Olympic; bảo đảm nguồn lực ổn định, dài hạn cho việc đào tạo vận động viên xuất sắc, tài năng các môn thể thao trọng điểm; đầu tư hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tập luyện, thi đấu theo tiêu chuẩn quốc tế.

6. Tăng cường công tác chuyển đổi số trong hoạt động thể dục thể thao; Xây dựng và nâng cấp đội ngũ hạ tầng số ngành thể dục thể thao, bảo đảm khả năng kết nối thông suốt, chia sẻ dữ liệu và sẵn sàng tích hợp công nghệ tiên tiến; Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành thể dục thể thao thống nhất, chuẩn hóa; nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý thể dục thể thao tập trung, trong đó lưu trữ cơ sở dữ liệu của từng vận động viên, huấn luyện viên thành tích cao phục vụ công tác quản lý nhà nước, nghiên cứu chuyên sâu, dự báo và hoạch định chính sách.

7. Tổ chức khen thưởng kịp thời, phù hợp cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong phát triển lực lượng vận động viên các môn thể thao trọng điểm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm; đồng thời, lồng ghép với việc thực hiện Nghị quyết, đề án và kế hoạch về phát triển thể thao thành tích cao thành phố Huế giai đoạn 2026 - 2030 và các giai đoạn tiếp theo; huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hoá và Thể thao

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, gắn chặt với công tác phát triển thể thao thành tích cao thành phố trong giai đoạn từ nay đến năm 2045.

b) Là cơ quan chịu trách nhiệm chỉ đạo, quản lý đối với các đơn vị thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, đào tạo các môn thể thao trọng điểm của thành phố; tiến hành rà soát, đánh giá và điều chỉnh kịp thời đối với tổ chức, hoạt động của các cơ sở trực thuộc nhằm bảo đảm đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan rà soát, nghiên cứu, tham mưu xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách có tính chất đặc thù, phù hợp trong đào tạo, huấn luyện, đãi ngộ các huấn luyện viên, chuyên gia, vận động viên xuất sắc, tài năng các môn thể thao trọng điểm; bảo đảm phù hợp với yêu cầu phát triển thể thao thành tích cao, từng bước tiệm cận chuẩn mực, mặt bằng châu Á, quốc tế.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trong việc bố trí, quản lý, phân bổ và hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch từ ngân sách nhà nước; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch và tổng hợp, báo cáo UBND thành phố; điều chỉnh những nội dung thuộc thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch nếu cần thiết.

2. Sở Tài chính

a) Tham mưu, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền việc bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và quy định pháp luật liên quan.

b) Trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan có liên quan để rà soát và tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao, các cơ quan liên quan xây dựng chế độ, chính sách cho huấn luyện viên, vận động viên, trong đó có các chính sách có tính chất đặc thù, cơ chế khuyến khích vận động viên giải nghệ chuyển đổi nghề nghiệp ở các vị trí công việc phù hợp.

4. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm y tế đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao. Hướng dẫn đối với công tác chuyên môn, nghiệp vụ về y tế trong lĩnh vực thể thao (như: phương pháp chẩn đoán, điều trị, quy trình kỹ thuật phục hồi chức năng, chấn thương thể thao, phục hồi sau phẫu thuật, chăm sóc thể chất chuyên sâu...).

b) Chỉ đạo các bệnh viện trên địa bàn thành phố tăng cường năng lực tiếp nhận, điều trị, chăm sóc sức khoẻ vận động viên; đồng thời hỗ trợ xây dựng quy trình phối hợp khám chữa bệnh giữa ngành y tế và ngành thể thao; nghiên cứu, hướng dẫn sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng chuyên biệt cho vận động viên, bảo đảm phù hợp với quy định quốc tế về chống doping và an toàn y tế.

c) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, cơ quan liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ bác sĩ thể thao, kỹ thuật viên phục hồi chức năng có trình độ chuyên môn, bảo đảm thực hiện đúng quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các quy định pháp luật liên quan.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tiếp tục đổi mới công tác giáo dục thể chất và phát triển thể thao học đường gắn với việc phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu trong các môn thể thao trọng điểm, góp phần hình thành chuỗi đào tạo và chuyển tiếp vận động viên trẻ từ trường học lên tuyển năng khiếu, đội tuyển trẻ và đội tuyển thành phố.

b) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, các cơ quan liên quan tổ chức các giải thi đấu thể thao học sinh, sinh viên, chú trọng đến các môn thể thao trọng điểm thành phố; hướng dẫn thực hiện chính sách và chỉ đạo, hướng dẫn, khuyến khích xây dựng chương trình đào tạo phù hợp, tổ chức tư vấn, hỗ trợ học tập, định hướng nghề nghiệp đối với huấn luyện viên, vận động viên tham gia đào tạo chuyên đổi nghề nghiệp, xây dựng mô hình đào tạo - chuyển đổi nghề nghiệp - hỗ trợ việc làm cho huấn luyện viên, vận động viên theo hướng bền vững, phù hợp với quy định pháp luật.

6. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác chuyển đổi số; hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực thể dục thể thao trên địa bàn thành phố.

7. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

a) Tổ chức tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên các môn thể thao trọng điểm thuộc ngành công an, quân đội; phối hợp trong kiểm tra, tuyển chọn vận động viên xuất sắc, tài năng tham gia chương trình đào tạo trọng điểm của thành phố.

b) Hỗ trợ hệ thống huấn luyện, đào tạo của thể thao thành phố; Phối hợp nghiên cứu khoa học thể thao và phục hồi chức năng, phát triển đội ngũ bác sĩ thể thao.

c) Phối hợp trong xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp nhằm hỗ trợ, thu hút vận động viên ngành công an, quân đội tham gia chương trình, kế hoạch.

d) Định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả triển khai kế hoạch để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

8. Các Sở, ngành khác có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện kế hoạch.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Nghiên cứu và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch phù hợp với định hướng phát triển và thế mạnh của mỗi địa phương. Chủ động các nguồn lực để triển khai thực hiện kế hoạch tại địa phương, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

b) Chỉ đạo, phối hợp triển khai hiệu quả các hoạt động tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện và thi đấu của lực lượng vận động viên các môn thể thao trọng điểm; hỗ trợ phát triển hệ thống câu lạc bộ thể thao trên địa bàn gắn với phát hiện, đào tạo vận động viên tài năng, nhất là ở các môn thể thao trọng điểm thành phố.

c) Định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả triển khai kế hoạch về Sở Văn hoá và Thể thao để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

10. Các liên đoàn, hội, hiệp hội thể thao

Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao trong việc tuyển chọn vận động viên xuất sắc, tài năng ở các môn thể thao trọng điểm của thành phố để đào tạo dài hạn; Là đầu mối huy động các nguồn lực trong xã hội để hỗ trợ, phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Quyết định số 816/QĐ-TTg, ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Phát triển các môn thể thao trọng điểm chuẩn bị tham dự các kỳ ASIAD, Olympic giai đoạn 2026 - 2045”; Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiên cứu triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
 - Bộ VHTTDL;
 - Thường trực Thành uỷ;
 - Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ;
 - Thường trực HĐND thành phố;
 - CT và các PCT UBND thành phố;
 - CVP và các PCVP;
 - Các cơ quan, đơn vị tại mục V;
 - Lưu: VT, DL.
- (đề b/c);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang